

Số: 10/2022/QĐST-HNGĐ

Lấp Vò, ngày 06 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 290/2022/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Lệ N, sinh năm 1985; HKTT: Số 184D, ấp Hưng Thành Đ, xã Long HB, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T.

Bị đơn: Anh Trần Văn Hoàng A, sinh năm 1986; HKTT: Số 184D, ấp Hưng TĐ, xã LHB, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T; Tạm trú: Số 85, ấp Hưng Thành T, xã Long H B, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Lệ N và anh Trần Văn Hoàng A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Phan Thị Lệ N và anh Trần Văn Hoàng A tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Trần Ngọc N1, sinh ngày 04/10/2013 cho chị Phan Thị Lệ N trực tiếp nuôi dưỡng, chị Phan Thị Lệ N không yêu cầu anh Trần Văn Hoàng A cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, chị N và các thành viên gia đình không được cản trở anh A trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về chia tài sản: Chị Phan Thị Lệ N và anh Trần Văn Hoàng A không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Phan Thị Lệ N và anh Trần Văn Hoàng A không yêu cầu giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Phan Thị Lệ N tự nguyện nộp đủ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị N đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0013795, ngày 17/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Chị Phan Thị Lệ N còn được nhận lại là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.6. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Lấp Vò;
- CCTHADS H. Lấp Vò;
- UBND xã Long Hưng B (biết);
(Giấy CNKH số 114, 08/11/2013);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Quan Nam